

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

ĐỢT 2/2017

(Đính kèm công văn số 25/GDDT ngày 15 tháng 01 năm 2018)

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Điểm TB các môn	Điểm tốt nghiệp	Điểm KT chung	Điểm sát hạch	Tổng cộng	Chức danh nghề nghiệp đề nghị công nhận		
		Nam	Nữ								Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	Phan Thị Thúy Vân		26/02/1995	Cao đẳng	Mầm non	68,8	68,8	16	127,50	265,10	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
2	Mai Thị Huyền Nga		1/3/1995	Trung cấp	Mầm non	71	67	18	134,83	272,83	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
3	Phan Thị Huyền Chi		2/6/1994	Cao đẳng	Mầm non	68	68	27	141,00	277,00	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
4	Nguyễn Thị Yến Ngọc		20/11/1994	Trung cấp	Mầm non	78	83	12	101,50	262,50	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
5	Nguyễn Ngọc Giàu		5/5/1989	Đại học	Mầm non	66,7	70	21	122,67	259,37	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
6	Võ Thị Thịnh		21/6/1990	Đại học	Mầm non	66	57,5	19	127,00	250,50	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
7	Đặng Thị Thanh Thúy		20/03/1989	Trung cấp	Mầm non	73	58	11	135,17	266,17	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
8	Lê Thị Thu Cúc		2/11/1994	Đại học	Mầm non	67,7	55	10	126,50	249,20	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
9	Nguyễn Thị Tâm Hạnh		3/9/1989	Đại học	Mầm non	70,4	70	19	147,50	287,90	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
10	Nguyễn Thị Thủy Liên		20/10/1996	Trung cấp	Mầm non	70	63	20	151,00	284,00	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
11	Lê Thị Duyên		3/3/1987	Đại học	Mầm non	69	60	24,5	146,67	275,67	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
12	Nguyễn Thị Phương		03/6/1977	Đại học	Mầm non	70,9	85	22	136,00	291,90	Giáo viên	Mầm non hạng IV	V.07.02.06
13	Trịnh Thị Hồng		30/09/1992	Đại học	Tổng phụ trách	61,9	50	8,5	129,00	240,90	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
14	Nguyễn Thị Chi		01/02/1984	Đại học	Nhiều môn	66,3	50	27	168,00	284,30	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
15	Nguyễn Thị Nguyệt		17/10/1992	Cao đẳng	Tiếng anh	72,6	72,6	24	138,67	283,87	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
16	Vũ Hải Nam		27/5/1987	Đại học	Nhiều môn	66,3	55	17,5	129,00	250,30	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
17	Nguyễn Ngọc Thảo		17/08/1990	Cao đẳng	Nhiều môn	72,9	80	26	135,00	287,90	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
18	Hà Thị Thơm Trương		13/7/1984	Đại học	Nhiều môn	67,4	50	14	137,00	254,40	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
19	Đào Thị Kim Thoa		18/02/1993	Cử nhân	Nhiều môn	64,1	55	17	155,33	274,43	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
20	Nguyễn Thị Thanh Thủy		21/08/1996	Cao đẳng	Nhiều môn	77,7	77,7	28	134,67	290,07	Giáo viên	Tiểu học hạng IV	V.07.03.09
21	Đặng Thị Phúc		12/6/1987	Đại học	Ngữ văn	76	75	18	114,67	265,67	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
22	Phạm Thị Liên		5/12/1991	Cao đẳng	Ngữ văn	75,9	90	23	150,33	316,23	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
23	Lê Thị Phương		19/09/1981	Đại học	Lịch sử	70	71,6	13	128,50	270,10	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
24	Lương Thị Hải		2/2/1992	Đại học	Địa lý	75,3	79,5	28	131,00	285,80	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
25	Trần Thị Phước Hiệp		28/12/1981	Đại học	Tiếng Anh	60,8	60,8	10	119,00	240,60	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
26	Nguyễn Ngọc Tô Trinh		17/7/1988	Cử nhân	Tiếng Anh	56,6	52,5	15	137,00	246,10	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
27	Đậu Trần Quỳnh Mai		8/2/1990	Đại học	Tiếng Anh	67,8	67,8	17,5	145,00	280,60	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Điểm TB các môn	Điểm tốt nghiệp	Điểm KT chung	Điểm sát hạch	Tổng cộng	Chức danh nghề nghiệp để nghị công nhận		
		Nam	Nữ								Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số
28	Phùng Thị Diệu Tuyền		19/3/1991	Đại học	Toán	81	94	29	155,50	330,50	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
29	Mai Thị Ngà		07/08/1990	Đại học	Toán	80,3	80,3	30	174,00	334,60	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.11
30	Nguyễn Thị Thơ		9/11/1993	Thạc sĩ	Thế dục	79,1	95	19,5	144,50	318,60	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
31	Trần Thị Thanh Vân		7/5/1993	Cao đẳng	Âm nhạc	81,2	81,2	17	158,00	320,40	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12
32	Đỗ Kiều Trang		24/03/1991	Đại học	Mĩ thuật	81,9	76,6	10	145,50	304,00	Giáo viên	Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12

Tổng cộng danh sách có 32 ứng viên trúng tuyển.

Người lập bảng

(Signature)

Mai Bích Thủy

Quận 9, ngày 15 tháng 01 năm 2018



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN

Nguyễn Ngọc Cường

